

Tôi sẽ dùng phương pháp hỏi và đáp [H & Đ] để dẫn đường quý bạn đi trên mê-lỗ và trong đường hầm này.

### **Lời nói đầu**

Có năm qua báo chí Mỹ thường hay nói tới việc mất giá của đồng dollar, tới việc mất cân bằng của chính phủ Mỹ, rồi hay nhắc tới Federal Reserve, và tới tên của Ông Greenspan. Tôi không có học ÉcoPo của Pháp, không có học MBA của Mỹ nên mù tịt. Nhưng vì tò mò muốn hiểu biết, nên tôi đã cố gắng tìm tòi, học hỏi đó đây. Thì mới thấy rằng vấn đề tiền tệ của Mỹ là chuyện mê-lỗ có đường hầm, [un vrai labyrinthe avec des souterrains] mất con đường máng dẫn chính xác mà nếu đi không có bản đồ dẫn thì sẽ đi lạc.

Rồi tôi nghĩ rằng trong số các giới của Y Tỉ Nguyễn San chắc cũng có một ít bạn đồng cù mù tịt như tôi, nhưng không có thì giới để nghiên cứu đó đây như tôi, nên tôi viết bài này tóm lược và giải-nhã-hóa tới đa phần vấn đề vô cùng phức tạp đã kéo dài theo lịch sử của Hoa-kỳ, để giúp phần nào các bạn này hiểu sơ sơ vấn đề về đồng dollar là một thực thể mà mình phải đối phó hàng ngày. Tôi sẽ dùng phương pháp hỏi và đáp [H & Đ] để dẫn đường quý bạn đi trên mê-lỗ và trong đường hầm này.

Tôi xin lưu ý quý bạn: Vì trong bài có vài ba chữ tắt để cho dễ nhớ nên tôi sẽ viết tắt các chữ tắt này như sau: FED là Federal Reserve, CPLB là Chánh Phủ Liên Bang, HCQHK là Hiệp Chung Quốc Hoa-Kỳ USA và T.T. là Tiền Tệ.

### **I- Tạo ra tiền [create money].**



H-: Dollar là tiền chính thức của HCQHK. Vậy bên nào có quyền phát hành dollar?

Đ-: Câu trả lời tự nhiên và thông thường mà cũng hợp lý là Bộ Tài Chính của CPLB. Nhưng trên thực tế thì không hẳn như vậy. Bộ Tài Chính của CPLB chỉ có quyền phát hành “coins” nghĩa là đúc [mint] các đồng tiền One Cent, Five Cents, One Dime, One Quarter, và mặt số đồng tiền One Dollar.

H-: Vậy thì bên nào có quyền phát hành giấy xanh dollar?

Đ-: Chỉ có Federal Reserve [FED] mới có quyền phát hành giấy xanh dollar.

H-: Tôi thấy trên giấy xanh dollar nào cũng có hình của một ông Tổng Thống Mỹ, cũng có chữ ký tên của “Treasurer of the United States”, và của “Secretary of the Treasury” mà không phải do Department of Treasury của CPLB phát hành là gì?

Đ-: Vâng, coi vậy mà không phải vậy. Trên giấy xanh dollar nào cũng có in hàng chữ “Federal Reserve Note” mà chữ note ở đây có nghĩa là “a paper acknowledging a debt and promising payment; promissory note”. Tức là tờ giấy xanh dollar nào cũng là một tờ giấy nợ.

H-: Ai nợ ai?

Đ-: Chính Phủ Liên Bang nợ FED.

H-: Sao lại có chuyện đó?

Đ-: Số tiền CPLB cần luôn luôn nhiều hơn số tiền thu của dân đóng góp, nên CPLB phải mượn. Mượn ai? Mượn FED là bên duy nhất có quyền phát hành tiền dollar. Mượn bằng cách nào? Bằng cách cho phép Bộ Tài Chính [The Treasury Department] in giấy nợ dưới hình thức “Federal Bonds” [là giấy IOU (I Owe You) trong đó chính phủ cam kết sẽ trả lại với tiền lãi] [mà bách-phân lãi (% interest) là do FED. cho nợ, quy định]. FED chấp nhận và in [thí dụ như một tỷ dollars \$1 billion] đưa cho chính phủ. Đó là chính phủ [tức là quốc gia, là dân Mỹ] nợ FED một tỷ dollars với tiền lãi. Rồi mỗi năm tiền nợ đó càng tăng lên nên đến năm 1995 số tiền nợ là \$5 trillion [1 trillion là 1 ngàn tỷ] và đến ngày 16-th.3-2006 là hơn \$8,21 trillion.

H-: FED là một cơ quan của Liên Bang, vậy CPLB mà nợ FED thì có khác gì là “Tôi nợ Tôi”.

Đ-: Khác, vì FED là một cơ quan mang tên là “Liên Bang” [Federal] nhưng không phải của Liên Bang. FED là một công-ty độc lập của tư-nhân [a corporation independent privately owned].

H-: Privately owned thì ai own nó?

Đ-: Federal Reserve [FED] gồm có 12 cái Fed bank đưa ra quyết định [twelve regional federal

reserve banks] mớ i cái là sớ -hớ u cớ a nhớ ng nhà bank buôn bán tồ thành việ n cớ a cái Fed đớ a phớ ng đớ

Các Fed đớ a phớ ng có trớ sớ : 1- Boston, 2-New York, 3-Philadelphia, 4-Cleveland, 5-St Louis, 6-San Francisco, 7-Richmond, 8-Atlanta, 9-Chicago, 10- Minneapolis, 11- Kansas City và 12-Dallas.

Fed Bank cớ a New York có đa sớ cớ phớ n [53% of shares]. Mà trong Fed bank cớ a New York , Citibank và J.P.Morgan Chase Co nớ m đa sớ cớ phớ n. Citibank là cớ a gia-điểnh Rockefeller và J.P. Morgan Chase Co là cớ a gia-điểnh Morgan.

Hai gia điểnh này và gia điểnh Carnegie vớ i gia điểnh Rothschild là thành phớ n quan trớ ng nhớ t cớ a mớ t nhó m ngớ i mà hoc giớ Mồ gớ i là “the Robber Barons” [nhớ ng Nam-tồ c Trớ m Cớ p].

H-: Nhớ ng trong Ban Quớ n Trớ [Board] cớ a FED ở Washington có Ông Tợng Trớ ng Tài Cháॅh [the Treasury Secretary] và Ông Giáॅm Sát Ngậ n Khớ [the Comptroller of Treasury] là nhậ n việ n cháॅh phớ .

Đ-: Vậ ng, vì vớ y mà trên các giớ y xanh dollar có chớ ký tên cớ a hai ông này. Và T.T. Mồ cũng bớ nhiớ m [vớ i sớ chớ p thuớ n cớ a Senat] ông Chớ Tợ ch Hớ i Đớ ng Quớ n Trớ [Chairman of The Governing Board] cớ a FED, cho nên FED đớ c coi nhớ là mớ t cớ -quan “gớ n nhớ cháॅh thớ c” [quasi-governmental]. Hớ i Đớ ng này gớ m có 7 ngớ i, vớ i nhiớ m kớ là 14 năm, mà Tợ ng Thợ ng chớ có quyớ n thay thớ mớ t ngớ i mớ i hai năm.

Nhớ vớ y, thí đớ nhớ có mớ t ông T.T. muớ n sớ a đớ i FED theo ý cớ a ông, thì trong nhiớ m kớ 4 năm cớ a T. T, ông chớ thay thớ đớ c có 2 ngớ i [vì ông chớ có quyớ n thay thớ mớ t ngớ i mớ i 2 năm.]

Thôi thì cho rớ ng ông y là mớ t ông T. T. tài ba lớ i lớ c, vớ t qua đớ c nhớ ng khó khắ n và nhớ ng chớ ng đớ i mà ông đã gây ra [vì quan niớ m muớ n sớ a đớ i FED], trong hàng ngũ dân-biớ u và nghớ sĩ cớ a cớ hai đớ ng, trong cháॅh trớ ng và trong media, đớ ông đớ c đớ c cớ mớ t nhiớ m kớ thớ hai, thì ông sớ bớ nhiớ m đớ c 2 ngớ i nớ a trong Governing Board (nớ u đớ c the Senate chớ p thuớ n) thì cho đớ n gớ n cuớ i nhiớ m kớ 2, ông mớ i đớ a ra đớ c mớ t đớ luớ t sớ a đớ i, mà chớ a chớ c đớ luớ t y sớ có đớ c sớ phiớ u cớ n thiớ t ớ hai viớ n đớ trớ thành mớ t đớ o luớ t trớ c khi ông phớ i rớ i khớ i Nhà Trớ ng.

Mớ t khác ban Quớ n Trớ [Board] không kiớ m soá t đớ c cớ 12 Fed bank đớ a phớ ng và các Fed bank đớ a phớ ng phớ i theo cháॅh sách cớ a Fed Bank New York nớ m đa sớ cớ phớ n. Vớ lớ i FED kớ tồ khi thành lớ p cho tồ i nay, chớ a bao giớ bớ cháॅh phớ “audit”[ soá t xé t ] vì năm 1975 đớ luớ t [bill] H.R.4316 cho phép cháॅh phớ “audit” FED, đớ c đớ a ra Congress, nhớ ng đớ luớ t không qua đớ c vì không đớ phiớ u.

Hớ y xem nhớ ông Alan Greenspan đang làm giáॅm đớ c công ty [corporate director] cho J.P. Morgan, thì đớ c T.T. Reagan bớ nhiớ m năm 1987 làm Chớ Tợ ch cớ a FED, giớ chớ c đó gớ n 19 năm, đớ n năm 2006 đớ i thớ i T.T.George W. Bush mớ i vớ hớ u.

Nghớ a là đã làm Chớ Tợ ch Hớ i Đớ ng Quớ n Trớ FED vớ i bớ n T.T. Mà trong lúc tồ i chớ c Ông không bao giớ có hớ p báo, không bao giớ cho phớ ng vớ n, tồ c là không có viớ c hớ i han chớ t vớ n lới thôi.

H-: Tr&#225;i l&#225;i đ&#225;ng dollar. B&#225;y gi&#225; t&#225;i m&#225;i bi&#225;t r&#225;ng CPLB ch&#225; c&#225; quy&#225;n đ&#225;c coins, c&#225;n quy&#225;n ph&#225;t h&#225;nh gi&#225;y xanh l&#225; c&#225;a FED, m&#225;a FED th&#225;i b&#225; c&#225;c nh&#225;a bank t&#225; n&#225;m. V&#225;y trong t&#225;ng s&#225; ti&#225;n c&#225;a M&#225;, t&#225;-l&#225; c&#225;a m&#225;i th&#225; ti&#225;n l&#225; bao nhi&#225;u?

Đ-: Ti&#225;n coin c&#225;a CPLB đ&#225;c ch&#225; l&#225; l&#225;i m&#225;t ph&#225;n ng&#225;n t&#225;ng s&#225; ti&#225;n c&#225;a M&#225;, c&#225;ng v&#225;i t&#225;ng s&#225; ti&#225;n gi&#225;y xanh c&#225;a FED ph&#225;t h&#225;nh, th&#225;nh ra c&#225;i đ&#225;c g&#225;i l&#225; “ti&#225;n s&#225; th&#225;y đ&#225;c” [tangible currency] ch&#225; c&#225; l&#225;i 10% t&#225;ng s&#225; ti&#225;n đ&#225;c cung c&#225;p [American Money Supply]

H-: Sao k&#225; v&#225;y? C&#225;n 90% kia l&#225; ti&#225;n g&#225;i đ&#225;u ra?

Đ-: Ph&#225;n 90% c&#225;n l&#225;i l&#225; ti&#225;n ma [phantom money].

H-: Ti&#225;n ma l&#225; ti&#225;n g&#225;i?

Đ-: L&#225; ti&#225;n kh&#225;ng c&#225; th&#225;t, l&#225; ti&#225;n đ&#225;c t&#225;o ra t&#225; ch&#225; kh&#225;ng c&#225; g&#225;i h&#225;t [money created from nothing], do c&#225;i tr&#225; o-thu&#225;t cho vay [g&#225;i l&#225; “loan”] t&#225;o ra.

H-: Th&#225;t s&#225; t&#225;i kh&#225;ng hi&#225;u đ&#225;c.

Đ-: Th&#225;c ra th&#225;i c&#225;ng kh&#225;ng c&#225; g&#225;i kh&#225; hi&#225;u cho l&#225;m. Tr&#225; o thu&#225;t t&#225;o ra ti&#225;n t&#225; con s&#225; kh&#225;ng [create money out of nothing] đ&#225;a tr&#225;n c&#225;i g&#225;i l&#225; “fractional reserve banking” do đ&#225;o-lu&#225;t t&#225;o ra FED [Federal Reserve Act] cho ph&#225;p. Theo đ&#225; th&#225;i m&#225;a nh&#225;a bank c&#225; trong kho c&#225;a n&#225; m&#225;t s&#225; ti&#225;n X l&#225; ti&#225;n th&#225;t [h&#225;i x&#225;a l&#225; v&#225;ng, b&#225;y gi&#225; l&#225; gi&#225;y xanh] đ&#225;c coi nh&#225; l&#225; đ&#225; d&#225;-tr&#225; [reserve], th&#225;i n&#225; c&#225; quy&#225;n ph&#225;t ra 10 X [t&#225;c l&#225; c&#225; 9 X ti&#225;n ma, kh&#225;ng c&#225; b&#225; o đ&#225;m reserve].

Th&#225;i đ&#225; nh&#225; t&#225;i g&#225;i v&#225;o nh&#225;a bank trong checking account c&#225;a t&#225;i \$ 10,000 th&#225;i nh&#225;a bank đ&#225; s&#225; ti&#225;n đ&#225; trong kho c&#225;a n&#225; nh&#225; reserve, v&#225; n&#225; c&#225; quy&#225;n ph&#225;t ra \$100,000 [t&#225;c l&#225; trong đ&#225; c&#225; \$ 90,000 l&#225; ti&#225;n ma, v&#225; kh&#225;ng c&#225; reserve b&#225; o đ&#225;m]

C&#225;ng nh&#225; th&#225;, Anh B đ&#225; v&#225;o bank trong saving account \$ 20,000, th&#225;i nh&#225;a bank c&#225; quy&#225;n ph&#225;t ra \$200,000 [t&#225;c c&#225; \$180,000 l&#225; ti&#225;n ma]. T&#225;ng c&#225;ng nh&#225;a bank c&#225; quy&#225;n ph&#225;t ra \$300,000 m&#225;a trong đ&#225; c&#225; \$270.000 l&#225; ti&#225;n ma.

R&#225;i khi Anh C đ&#225;n m&#225;n nh&#225;a bank \$300,000 [đ&#225; mua nh&#225;a, s&#225;a nh&#225;a hay l&#225;m g&#225;i kh&#225;c] th&#225;i nh&#225;a bank cho &#225; nh&#225; m&#225;n [đ&#225; i h&#225;nh th&#225;c loan] \$300,000 đ&#225;. Anh C s&#225; tr&#225; cho nh&#225;a bank s&#225; ti&#225;n đ&#225; c&#225;ng v&#225;i l&#225;i [x %] đ&#225; i h&#225;nh th&#225;c mortgage h&#225;ng th&#225;ng, trong 15 ho&#225;c 30 n&#225;m ch&#225;ng h&#225;n, b&#225;ng ti&#225;n dollar th&#225;t, m&#225;a Anh C c&#225; đ&#225;c nh&#225; l&#225;ng c&#225;a Anh C, ho&#225;c nh&#225; vi&#225;c l&#225;m [nh&#225; ph&#225;ng m&#225;ch] c&#225;a Anh. T&#225;c l&#225; nh&#225;a bank, nh&#225; c&#225;i &#225; o-thu&#225;t c&#225;a “loan” đ&#225; “create money out of nothing”.

Th&#225;i đ&#225; tr&#225;n l&#225; l&#225;y c&#225; nh&#225;n A, B, C l&#225;m m&#225;u, n&#225;n ch&#225; n&#225;i t&#225;i ti&#225;n v&#225;i con s&#225; ng&#225;n, n&#225;u l&#225; nh&#225;a bu&#225;n, l&#225; nh&#225;a h&#225;ng, l&#225; h&#225;ng, l&#225; c&#225; s&#225; s&#225;n xu&#225;t, th&#225;i ti&#225;n ph&#225;i l&#225; t&#225;i s&#225; tri&#225;u.

M&#225;a c&#225; HCQHK c&#225; h&#225;ng bao nhi&#225;u tri&#225;u c&#225; nh&#225;n, nh&#225;a bu&#225;n, h&#225;ng, x&#225;ng v.v. c&#225;n ti&#225;n v&#225; ph&#225;i vay ti&#225;n c&#225;a nh&#225;a bank đ&#225; i h&#225;nh th&#225;c “loan” th&#225;i kh&#225;ng c&#225; g&#225;i l&#225; khi th&#225;y r&#225;ng trong t&#225;ng s&#225; ti&#225;n cung c&#225;p cho n&#225;n kinh t&#225; M&#225; [american money supply] n&#225;m 2005 l&#225; \$9.7 trillion trong đ&#225; ti&#225;n th&#225;t [tangible currency] ch&#225; c&#225; \$ 1.4 trillion, c&#225;n \$8.3 trillion l&#225; ti&#225;n ma.

V&#225; sau n&#225;y nguy&#225;n t&#225;c đ&#225; c&#225;ng đ&#225;c &#225;p đ&#225;ng cho vi&#225;c d&#225;ng credit card [Visa, Master Card, American Express v.v.] v&#225;i m&#225;t l&#225;i x&#225;t t [interest] c&#225;n cao h&#225;n g&#225;p b&#225;i.

## II- Mợ t chút lợ ch sợ.

H-: Tợ đâu, tợ i sao, và tợ hợ i nào mợ i có cái quái thai đó?

Đ-: Anh nói là “quái thai” thì cũng đúng, nhưng hợ c giợ Mợ thợng ví FED như mợ t con “Hydra”.

Theo tợ -điợ n Hydra là mợ t con rợ n có chín đợ u [trong thợ n thoợ i] hợ chợ t đợ u này thì nó mợ c đợ u khác, và nó có nhiợ u cái vòi [tentacles] rợ t dài đợ bợ t mợ i tợ xa.

FED [con hydra đợ i hình thợ c hiợ n tợ i] sanh ra như cái Federal Reserve Act năm 1913 do Tợng Thợng Woodrow Wilson ký [vợ sau ông hợ i tiợ c].

Còn tợ đâu và tợ i sao có nó, thì phợ i xem lợ i hợ t cái lợ ch sợ cợ a HCQHK vì trong dĩ vãng nó cũng đã bợ chợ t đợ u nhiợ u lợ n, mợ i lợ n lợ i sợ ng lợ i vợ i mợ t tên khác.

H-: Anh có thợ tóm tợ t cho chúng tợ i biợ t mợ t chút không?

Đ-: Tôi sợ cợ gợ ng tóm lợ c tợ i đa mợ t câu chuyợ n dài mợ y thợ kợ và chiợ m vài trăm trang trong mợ i sách nói đợ n chuyợ n ợ y mà tợ i có đợ p đợ c.

Ợ Trung hợ c chúng ta hợ c trong sách rợ ng HCQHK hợ i xợ a là 13 thuợ c đợ a cợ a Anh-quợ c. Đợ n năm 1774, đợ phợ n đợ i viợ c mợ u-quợ c Anh đánh thuợ vào trà [tea tax] mợ t buợ i ti&#223;e trà đợ c tợ chợ c ợ Boston [Boston Tea Party]. Trong đợ p đó mợ t sợ ngợ i Mợ giợ làm ngợ i Da-đợ nhợ y lên tàu chợ trà và vợ t các thùng trà xuợ ng biợ n.

Bợ chánh quyợ n cai trợ đ&#223;e áp, nhưng đ&#223;e dân quân đợ c thành lợ p đợ chợ ng trợ lợ i, và Ông Benjamin Franklin triợ u tợ p mợ t Hợ i Nghợ gợ i là Congress ợ Philadelphia đợ đợ a ra “Bợ n Tuyên Ngôn Quyợ n Cợ a Ngợ i Mợ Có Đợ ng Thuợ” [Declaration des Droits du Contribuable Americain] năm 1774.

Sau đó, vợ i sợ chiợ n thợ ng cợ a đ&#223;e dân quân cợ a Massachusetts , Congress cho ra Bợ n Tuyên Ngôn Đợ c Lập [Déclaration d’Ind&#223;e p&#223;e n&#223;e c&#223;e ngày 4-th7-1776.]

Rợ i đợ i sợ chợ huy cợ a Tợng George Washington, quân Mợ đánh thợ ng quân Anh đợ i quyợ n Tợng Cornallis ợ Georgetown năm 1781, và theo Hòa ợ c Versailles năm 1785 Anh-Quợ c công nhợ n cho HCQHK đợ c lợ p.

Nhợ ng sau này mợ t sợ hợ c giợ , sau khi đợ c kợ lợ i nhợ ng tác phợ m cợ a chính ông Benjamin Franklin viợ t hợ i thợ i ợ y, mợ i thợ y là sợ thợ t phợ c tợ p hợ n nhiợ u.

1-Vì không có tiợ n vàng hay bợ c, nên kợ tợ năm 1691, các thuợ c đợ a cợ a Anh trên đợ t Mợ phát hành tiợ n giợ y gợ i là “Colonial Scrip” đợ trợ lợ ng cho công chợ c và đợ cho dân x&#223;e trong viợ c mua bán trao đợ i hàng hóa trợ tiợ n công v.v.

M&#223;e ngợ i chợ nhà in lợ i chính là Ông Benjamin Franklin, ngợ i làm viợ c cho dân, vì dân, không tìm cái lợ i cái lợ i trong viợ c in giợ y bợ c nên chợ phát hành đúng theo nhu cợ u, cợ n bao nhiêu thì phát hành bợ y nhiều, nên không cợ n lợ y thuợ cợ a dân đợ chánh phợ có tiợ n, mà không tợ o ra sợ lợ m phát [inflation] hay sợ kém phát [deflation] nên giá vợ t và giá công [product and service] vợ n đợ c đợ u hòa và thẳng bợ ng

Nhợ vợ y mà các thuợ c đợ a trợ nên rợ t phợ n thợ nh, không có thợ t nghiợ p, không có ăn m&#223;e,

trong lúc mà ở London cẽa mẽu-quẽc ngoài đẽn ng có đẽy ẵn mẵy và ngẽi đi lang thang lêu lẽng [The streets are covered with beggars and tramps].

Thì các chẽ nhà bank Anh [the British bankers] lobby trẽu đĩnh, nên năm 1751, vua George II ra lẽnh cẽm các thuẽ c đẽa phát hành tiẽn giẽy, mà phẽi dùng tiẽn “coins” cẽa mẽu-quẽc [do các nhà bank Anh đã hẽp thành mẵt thẽ đẽi tên là Bank of England phát hành].

Vua George III kẽ vẽ vua cha tẽ năm 1752 giẽ nguyên lẽnh y. Thì các thuẽ c đẽa bẽ nh hẽng tại hẽi. Vì thiẽu tiẽn coins [do mẽu quẽc siẽt đẽ tẽ o sẽ kém phát deflation], ngẽi làm ruẽng hay trẽng tẽa không có đẽ tiẽn mẵn ngẽi làm nên lúa không ẵi gẵt, trái không ẵi hái.

Ngẽi có hẽng xẽng không đẽ tiẽn mẵn thẽ, hàng hóa không đẽ c sẽ xuẽt. Cẽ dân trong mẵt vùng đẽt rẽng lẽn cẽa 13 thuẽ c đẽa bẽ nghèo đói không gia đĩnh nào không bẽ nh hẽng, nên hẽ đẽng lẽn chẽng đẽi chánh quyẽn và đó là nguyên do sâu xa cẽa cuẽc Cách Mẽng Mẽ năm 1774. Cái “Boston Tea Party” chẽ là giẽt nẽm cẽ làm tràn cái bĩnh.

2- Vì cẽ đẽu tiẽn Congress làm là phát hành tiẽn giẽy đẽ c gẵi là “the Continental” đẽi hình thẽ c IOU [I owe you.] nghĩa là giẽy nẽ mà Chánh Phẽ Cách Mẽng cam kẵt sẽ trẽ lẽi bẽng tiẽn coins [vàng hay bẽ c] sau này.

Lẽi chẽng 200 trẽu dollars đẽi hình thẽ c “continental scrip” đẽ c phát hành đẽ chi phí cho cuẽc chiẽn giành đẽ c lẽp. Thì mẽu quẽc phẽn ẽng bẽng cách in tiẽn giẽ đẽ ào ẵt vào thẽ trẽng các thuẽ c đẽa, gây ra mẵt cuẽc đẽi-lẽm-phát, làm cho đẽn ngày đẽ c lẽp tiẽn “the Continental” hẽu nhẽ không còn giá trẽ gẵt.

Thẽ là mẽu-quẽc thua trên chiẽn trẽng, nhẽng thẽng trên mẵt trẽn kinh tẽ [đĩnh liẽn vẽi tài chánh].

3- Vì thẽy tiẽn Continental gẵn nhẽ không còn giá trẽ, nên các nhà “Quẽc Phẽ Lẽp Quẽc [the Founding Fathers], không còn tin tẽng nẽi giẽy bẽ c, nên trong Hiẽn Pháp đẽ c viẽt ra, các ngẵi không nói tẽi tiẽn giẽy mà ghi rẽng Congress có quyẽn “coin money” [thay vì “create money”] và có quyẽn vay tiẽn đẽa trên uy tín cẽa chánh phẽ [“and to borrow money on the credit of the United States]. Thì các nhà bank cẽa mẽu-quẽc Anh cẽ, là các ngân hàng Anh quẽc tẽ nhẽ; xâm nhẽp vào HCQHK tẽ o đẽng US Bank theo mẽu cẽa England Bank.

Mà England Bank tẽ thẽi thành lẽp cho đẽn ngày hôm nay là do các nhóm tài phiẽt tẽ nhẽn gẵc Hòa-lan [Amsterdam] nẽm và chính các nhóm này xâm nhẽp vào hẽ thẽng US Bank, khai thác lẽ hẽ to tát đó [the enormous loophole] mà nói rẽng chiẽu theo Hiẽn Pháp chánh phẽ chẽ có quyẽn phát hành coins, và nhà bank có quyẽn phát hành tiẽn giẽy.

Vì tiẽn coins thì cẽng kẽng và quá nẽng khi cẽn tẽi nhiẽu, nên nhà bank in giẽy cam kẵt sẽ trẽ lẽi đúng sẽ coins [bẽng vàng hay bẽ c] ghi trên giẽy, thì dân chẽp nhẽn coi nhẽng giẽy y nhẽ là tiẽn.

4- Rẽi vẽi thẽi gian qua, các nhà bank đẽ ý rẽng rẵt ít ngẽi trẽ lẽi nhà bank đẽ đòi lẽy lẽi đẽng tiẽn coins. Trung bĩnh hẽng năm chẽ có đẽ 10% ngẽi làm viẽc đó, còn 90% ngẽi còn lẽi thì không bao giẽ thẽy đẽn đòi lẽy lẽi tiẽn coins. Thì nhà bank nghĩ rẽng mình có thẽ phát hành thêm 90% nẽa mà không sao. Đó là nguẽn gẵc cẽa cái gẵi là “fractional reserve” đẽn tẽi viẽc phát hành tiẽn ma.

5- Tẽng Thẽng Thomas Jefferson (1801-1809) vẽ T.T. thẽ ba cẽa Mẽ thẽy cái nguy hẽi cho đẽt nẽm cẽ và gẵi liên đoàn các nhà bank [the banking cartel] là “mẵt con quái vẵt ẵn thẽt ngẽi có cái đẽu cẽa con hydra” và Ông nói rẽng “Nẽu dân Mẽ đẽ cho nhà bank kiẽm soát viẽc phát hành

tiẽn tẽ cẽa mĩnh, thì trẽ c hẽ t bẽng sẽ lẽm phát [inflation] rẽi bẽng sẽ kém phát [deflation] các nhà bank và các công ty [corporations] sẽ phát triẽn và tẽ c đẽ t hẽ t tài sẽ cẽa dãn, thì con cháu chúng ta sẽ thẽ c đẽ y vô gia-cẽ, trên cái lẽ c đẽ a mà cha mẽ cẽa chúng đã chiẽ m đẽ c.” Nẽn năm 1811 Congress không chẽ p nhẽn tái ban cho đẽ c quyẽ n [renew the charter] cho First U.S.Bank. Thì chiẽ n tranh vẽ i Anh quẽ c [the War of 1812] bùng nẽ. Chiẽ n tranh đẽ a quẽ c gia đẽ n sẽ lẽm phát [inflation] và nẽ nẽ n [debt].

Vì nhẽng lý do đẽ, Tẽng Thẽng James Madison (1809-1817) vẽ T.T. thẽ tẽ cẽa Mẽ, phẽ i ký mẽ t đẽ c quyẽ n 20 năm [a twenty year charter] cho Second Bank of The United States vào năm 1816.

6- Tẽng Thẽng Andrew Jacksaon (1829-1837) vẽ T.T. thẽ 7 cẽa Mẽ veto đẽ luẽ t cẽa Congress cho phếp tiếp tẽ c ban đẽ c quyẽ n cho Second Bank of the United States .

Trong bẽ n veto Ông viẽ t:” Không có cái gì nguy hẽ i cho sẽ tẽ do và đẽ c lẽ p cẽa chúng ta hẽ n là khi mà hẽ thẽng nhà bank nẽ m trong tay cẽa ngẽ i ngoẽ i quẽ c.

Kiẽ m soát tiẽn tẽ cẽa chúng ta, lỹ tiẽn cẽa dãn ta, và bẽ t giẽ cẽ ngàn công dãn cẽa chúng ta phẽ i lẽ thuẽ c, thì còn đáng sẽ hẽ n và nguy hiẽ m hẽ n là mẽ t thỹ binh hay mẽ t quân đẽ i cẽa đẽ ch”.

Nhẽng Ông cũng biẽ t cái veto chẽ là bẽ c đẽ u cẽa cuẽ c chiẽ n vẽ i nhà bank nẽn Ông nói: “ Con hydra cẽa sẽ đẽ i bẽ i mẽ i bẽ chẽ n lẽ i chẽ chẽ a chẽ t”.

Ông ra lẽ nh cho Ông Tẽng Trẽng Tài Chánh [Treasury Secretary] mẽ i cẽa Ông, chuyẽ n hẽ t tiẽn deposits cẽa chánh phẽ tẽ Second US Bank qua các nhà bank cẽa Tiẽu Bang [state banks] thì ông này tẽ chẽ i không làm.

Ông T.T. cách chẽ c ông ỹ, và bẽ nhiẽ m mẽ t ngẽ i khác Ông này cũng tẽ chẽ i không làm thì T.T. Jackson bẽ nhiẽ m ngẽ i thẽ ba, Ông này thi hành lẽ nh nẽn T.T. Jackson vui mẽ ng mà nói: “ Tôi đã trói đẽ c con quái vẽ t rẽ i”

Nhẽng ông chẽ nhà Bank, lobby đẽ c Senat không chẽ p thuẽ n ngẽ i đẽ c Tẽng Thẽng bẽ nhiẽ m và gây ra mẽ t cuẽ c khẽ ng hoẽ ng kinh tẽ vẽ i viẽ c siẽ t chẽ t sẽ cung cẽ p tiẽn, đẽ tẽ o ra mẽ t sẽ kém phát [deflation] bẽng cách hẽ i [call in] các “loan” cũ, không cho thêm “loan” mẽ i, nẽn mẽ t sẽ hoẽ ng hẽ t tài chánh [a financial panic] xẽ y ra trong dãn chúng, thì báo chí lẽ i đẽ tẽ i vào đẽ u Tẽng Thẽng Jackson.

Nhẽng may thay Ông Governor cẽa Pennsylvania [là nẽ i có trẽ sẽ cẽa nhà bank] xuẽ t hiẽ n đẽ ng hẽ T. T. Jackson và phê bình nhà bank rẽ t gẽ t gạo và kẽ hoẽ ch làm lũng đẽ an kinh tẽ cẽa nhà bank bẽ phẽ i bày trẽ c công chúng.

Cho nẽn đẽ n tháng 4- 1834 Hẽ Viẽn [House of Representatives] vẽ i 134 phiẽu thuận và 82 phiẽu chẽ ng, đã hẽ y bẽ viẽ c tái ban đẽ c quyẽ n [rechartering] cho Second U.S.Bank.

Đẽ n tháng 1- 1835 thì T.T. Jackson trẽ đẽ c hẽ t các nẽ cẽa chánh phẽ. Rẽ i ngày 30-th.1-1835, khi T.T. Jackson đẽ n Capitol đẽ dẽ tang lẽ cẽa Dân-biẽ u Warren R. Davis cẽa South Carolina thì ông bẽ mẽ u sát bẽ i mẽ t tên thẽ sẽ n “điên”(?) núp trong rotunda cách Ông có sáu feet bẽ n hai phát đẽ u trẽ t.

Nhẽng sau khi T.T. Jackson đõng cẽa nhà bank trung ẽng [Central Bank] thì tiẽn giẽ y đẽ c dùng là nhẽng banknotes cẽa cẽa các nhà banks tẽ cẽa các Tiẽu Bang, hẽ a sẽ trẽ lẽ i bẽng vàng hay bẽ c chẽ không phẽ i là tiẽn cẽa quẽ c gia [national currency].

7- Sau T.T. Jackson, ông tẽng thẽng dám đánh con hydra tiẽn tẽ là T.T. Abraham Lincoln

(1861-1865), vớ T.T. thớ 16 cớ a Mồ. Liớ n sau khi Ông đớ c cớ và trớ c khi Ông nhớ m chớ c thì Nớ i Chiớ n Nam-Bớ c [The Civil War] bùng nớ (1860) vì vớ n đớ “Nô-lớ” [Slavery].

Các nhà bank cớ a vớ ng Đông [tớ c là thuớ c vớ Union] đớ nghi cho chánh phớ vay \$150 triớ u vớ i bách phân lớ i quá nớ ng tớ 24 tớ i 26%. T. T. Lincoln tớ chớ i và quyớ t đớ nh chánh phớ sớ in tiớ n lớ y.

Tiớ n in ra có tên chính thớ c là “United Note” nhớ ng dân chúng quen gớ i là “Greenback” vì phía sau in bớ ng mớ c màu xanh lá cây. Tiớ n đớ c quan niớ m không phớ i là mớ t giớ y nớ [IOU] vớ i cam kớ t trớ lớ i bớ ng vàng hay bớ c, mà là mớ t tớ giớ y chớ ng nhớ n công lao cho xã hớ i.

Công lao sớ n xuớ t [product] tớ lúa gớ o, trái cây cho tớ i vớ i sớ và vớ t đớ ng, công lao đớ ch vớ [service] tớ thớ, cai, đớ n giám đớ c, công lao bớ o vớ an ninh trớ t tớ, và gín giớ đớ t nớ c, tớ lính cớ nh sát đớ n lính và quan trọng quân đớ i, công lao đớ u khiớ n bớ máy cai trớ, tớ thớ ký đớ n giam đớ c đớ n nguyên thớ quớ c gia.

Lãnh lớ ng là lãnh giớ y chớ ng nhớ n công lao, đớ mua thớ c ăn đớ dùng là trao giớ y chớ ng nhớ n công lao cớ a mình đớ nhớ n lớ y món hàng đớ c sớ n xuớ t vớ i công lao tớ ng đớ ng cớ a ngớ i bán.

Vì tiớ n đớ c in ra vớ a đúng nhu cớ u cớ a dân, cho dân, và vì dân, chớ không phớ i cho hay vì tớ lớ i nào hớ t, cũng nhớ hớ i thớ i Ông Benjamin Franklin lúc Hoa kớ còn là 13 thuộc đớ a phớ n thớ nh, nên trong có bớ n năm tớ i chớ c mà ngoài viớ c chiớ n thớ ng lớ an Miớ n Nam đớ c Anh giúp tiớ n, và viớ c giớ i phóng bớ n triớ u ngớ i nô lớ, T.T. Lincoln đã thớ c hiớ n cho nớ c Mồ nhớ ng công tác vĩ đớ i nhớ: xây đớ ng và vũ trang mớ t quân đớ i lớ n nhớ t thớ giớ i lúc bớ y giớ, biớ n Hoa-kớ thành mớ t nớ c kớ-nghớ khớ ng lớ [industrial giant], kớ nghớ thép [steel industry] đớ c thành lớ p, mớ t hớ thớ ng hớ a-xa xuyên lục-đớ a đớ c xây đớ ng, Bớ Canh Nông đớ c thành lớ p đớ thúc đớ y viớ c chớ tớ o máy và đớ ng cớ làm ruớ ng rớ tiớ n, mớ t hớ thớ ng đớ i hớ c miớ n phí đớ c thành lớ p nhớ Land Grant College System, lớ p lên nhớ ng bớ máy hành chánh cho các vùng Miớ n Tây, tăng mức sớ n xuớ t lao đớ ng [labor productivity] lên tớ 50 đớ n 75 %.

Tớ t cớ nhớ ng viớ c y thớ c hiớ n đớ c là nhớ có mớ t viớ c rớ t giớ n đớ là chính chánh phớ phát hành tiớ n. Tớ c là cái đớ u cớ a con hydra tiớ n tớ đã bớ T.T.Lincoln chớ t.

Nhớ ng đớ n ngày 14-th.4-1865, thì mớ t kớ ch-sớ tên là John Wilkes Booth ám sát T.T. Lincoln trong lúc Ông đang xem tuớ ng hát Our American Cousin trong rớ p hát Ford’s Theatre ở Washington.

Thớ là con hydra lớ i có cớ mớ c đớ u lớ i. Và đớ u nó mớ c lớ i thớ t, vì dân vớ n thích có tiớ n vàng nên tiớ n greenback mớ t giá đớ n đớ n đớ i vớ i đớ ng tiớ n dollar vàng. Thì các nhà bank phát hành banknotes bớ o đớ m trớ lớ i bớ ng vàng. Dân chúng tin nên dùng nhớ ng banknotes đó nhớ tiớ n thớ t, cho tớ i năm 1913 thì mớ t con hydra mớ i xuớ t hiớ n nhớ luớ t Federal Reserve Act 1913.

### III- Tân hydra chào đớ i.

H- : Tại sao có Luớ t đó?

Đ-: Vì năm 1907 xớ y ra mớ t cuớ c “Kinh Khớ mg Tài Chánh” [a Financial Panic] nên năm 1908

T.T.Theodore Roosevelt (1901-1909), vớ T.T. thố 26 cầ a Mồ , cho thành lập cái National Monetary Commission đố chố nh đố n vớ n đố tài chánh.

Chố tồ ch cầ a Commission đố là Ông Nghố Sĩ Nelson Aldrich [bên ngoắ i cầ a David Rockefeller Sr.]. Ông Aldrich đố n cầ commission đi tour sang Âu-châu đố nghiên cầ u trong vòng hai năm. Rắ i khi trố vớ , Ông lập lên, mắ t cách hoàn toàn bí mắ t, mắ t nhóm bắ gắ i là “The First Name Club” vì cầ m triể t đố không đố c nhố c tắ i Last Name đố cho đố y tắ và ngắ i làm, dù có nghe trố m đố c cũng không biể t là ai, đố nói lắ i cho ngắ i ngoài và báo chí biể t là có nhố ng ai. Nhóm đố gắ m có mắ t sắ ngắ i đố c chố n lắ c rắ t cầ n thố n trong giắ i tài chánh và ngân hàng. Trong sắ đố ngắ i sắ đố ng vai quan trố ng nhố t là Ông Paul Warburg (1868-1932) ngắ i gắ c Đố c di cầ sang Mồ năm 1904, đố c quố c tồ ch Mồ năm 1911, và là thành việ n cầ a ngân hàng Kuhn, Loeb and Company Bankers ở New york [thuố c vào tài sắ n cầ a Rothschild].

“First Name Club” đố c triể u tập đố n mắ t hòn đố o nhố bé, riêng biể t và vớ ng vớ có tên là đố o Jekyll Island, ở Georgia, hắ p trong chín ngày liên tiể p, đố viể t mắ t đố luố t cầ i tắ hắ thố ng nhà bank và luố t pháp tiể n tắ [the banking and currency legislation] sắ trình cho Congress.

H-: Trong đố luố t có cái gì là đố c biể t?

Đ-: Có rắ t nhiể u cái đố c biể t. Trố c hắ t là cái tên: vì dân đã quá ghét. nên phắ i tránh cho kắ đố c cầ m-tắ “Central Bank “ rắ i phắ i làm sao cho dân tắ ng rắ ng cầ quan này là cầ a chánh phắ , do nhân việ n chánh phắ điể u khiế n vì vớ y mà có danh tắ “Federal” và “Reserve” [chố không phắ i là Central Bank] và có Governing Board mà ông chố tồ ch là do T.T. bắ nhiể m, và trong đố có hai nhân việ n chánh phắ , mà trong thố c tắ thì Governing Board không có điể u khiế n đố c chánh sách cầ a cầ quan.

Rắ i phắ i dùng nhố ng danh tắ mắ ám khó hiể u đố che giể u thố c ý: nhố trong Lắ i Mồ Đố u [Preamble] cầ a đố luố t nói: Mồ c đích cầ a luố t là đố cho FED có thố “cung cắ p mắ t thố tiể n co dân” [to furnish an elastic currency] nghĩa là gì?

Trong thố c tắ nghĩa là tiể n mà nhà bank đã có thì nhà bank có thố , tùy nghi, thắ i phắ ng lên. Rắ i nhố danh tắ “tái chiể t khố u” [rediscounting] nghĩa là gì?

Trong thố c tắ nghĩa là: mắ t kắ thuố t cho phép nhà bank dùng đố tăng gia tiể n hiể n có trong quố cầ a nó, bắ ng cách cho vay thêm mà không cầ n chố cho tắ i khi các loan trố c hắ t hắ n.

Kắ t quố là Luố t cho phép mắ t nhà bank trung ổ ng tắ [a private central bank] tắ o ra tiể n tắ chố không có gì hắ t [create money out of nothing] rắ i cho chánh phắ vay sắ tiể n đố đố lắ y lắ i và kiể m soát sắ cung cắ p tiể n cho quố c gia bắ ng cách bơm phồng nó lên hay hút bắ t nó xuố ng tùy theo ý muố n [control the national money supply, expanding or contracting it at will.]

H-: Thố mà không có Ông Nghố sĩ hay Dân biể u nào thắ y sao?

Đ-: Có chố . mắ t sắ thắ y và la làng lên .Nhố ở Hồ Viể n Dân Biể u Charles Lindbergh Sr. [bắ cầ a phi công trố danh Lindbergh] nói:” Luố t tắ o ra FED là mắ t cái tắ i pháp luố t tắ hắ i nhố t cầ a mắ i thắ i đố i

Hồ thố ng tài chánh đã bắ lắ t lắ i cho mắ t nhóm ngắ i chố có biể t lắ i đố ng Hồ thố ng là cầ a tắ -nhân, đố c hắ ng đố n vớ mục tiêu duy nhố t là lắ y cho đố c nhố ng cái lắ i tắ i đa tắ viố c xắ đố ng tiể n cầ a ngắ i khác “.

Và cũng còn một số dân bị u và nghố sĩ khác nớ a la làng lên nhợng hợ không đợ đợ đánh bợ i số dân bị u và nghố sĩ đã bợ mua chuợc, đúng nhợ lợ i cớ a mợ t ngợ i trong nhóm Rothschild ở London nói vợ i mợ t hợ i-viên cớ a nhà bank ở New York ngày 25-th.6-1863 rợ ng: “Số nhợ ngợ i hợ u cái hợ thợ ng là gì, thì, hoợc là vì thợ y có lợ i cho mình, hoợc là vì đã tùy thuợc vào nhợng ân huợ đang đợc hợ ng, nên số không có số chợ ng đợ i tợ nhợ ng hợ ng ngợ i đó. Còn nhóm đa số ngợ i không có đợ trí khôn đợ hợ u, thì số chợ u cái gánh nợ ng mà không than phiợ n”

Bợ i vợ y cho nên ngày 18-th.9-1913, đợ luợ t đợc Hợ Viợ n chợ p thuợ n vợ i 287 phiợ u thuợ n và 85 phiợ u chợ ng, rợ i lên Thợ ng Viợ n thì ngày 19-th.12-1913, đợ luợ t đợc chợ p thuợ n vợ i nhiợ u số a đợ i bợ ng 54 phiợ u thuợ n và 34 phiợ u chợ ng.

Đợ n đây lợ i có mợ t viợc lợ nhợ t chợ a bao giợ xợ y ra trong lợ ch số cớ a HCQHK, là trong cái bợ n vắn cớ a đợ luợ t ở Hợ Viợ n có cho tợ i 40 đợ m mà Thợ ng Viợ n không đợ ng ý nên đã số a lợ i. Thì sau khi Thợ ng Viợ n bị u quyợ t, hai Viợ n phợ i ngợ i chung lợ i đợ số a lợ i sao cho cợ hai bên đợ u đợ ng ý. Thợ mà viợc đó đợc thợc hợ n chợ có trong mợ t weelend.

Cho nên ngày Thợ Hai 22-th.12-1913 đợ luợ t đợc biợ u quyợ t ở Hợ Viợ n vợ i 282 phiợ u thuợ n và 60 phiợ u chợ ng rợ i, cùng ngày, sang Thợ ng Viợ n đợc chợ p thuợ n luôn vợ i 43 phiợ u thuợ n và 23 phiợ u chợ ng. Và T.T. Woodrow Wilson (1913-1921), vợ T.T.thợ 28 cớ a Mợ ký thành Luợ t ngày hôm sau Thợ Ba 23 th.12-1913.

Tợ cợ nhợ ng viợc xợ y ra mợ t cách hợ t số c mau lợ và trái ngợc vợ i tợc lợ và truyợ n thợ ng cớ a Quợc Hợ i và cớ a Chánh Phợ Mợ là không bao giợ Lợ p Pháp Congress [Thợ ng và Hợ Viợ n] thợ o luân và biợ u quyợ t mợ t Đợ Luợ t vào lúc gợ n Noel, đợ cho Congress “recess” [thợ ng thợ ng là kợ t 15, 17 Dec.] và các Nghợ Sĩ và Dân Bị u vợ quợc cớ a mình ăn mợ ng Christmas và New Year, và không bao giợ Hành Pháp [Chánh Phợ] ký mợ t Đợ o Luợ t vào Noel đợ cho T.T. vợ nhà riêng hay “ranch” cớ a mình ăn mợ ng Christmas và New Year.

Thợ mà kợ này Thợ ng Viợ n hợ p lợ i, thợ o luợ n, và biợ u quyợ t ngày Thợ Sáu 19 Dec. Rợ i cợ hai viợ n làm viợc vợ i nhau weekend 20-21 Dec, đợ ngày Thợ Hai 22-Dec cợ hai viợ n, hợ p lợ i, thợ o luợ n và biợ u quyợ t đợ luợ t, và ngày Thợ Ba 23 Dec. T.T. ký thành Luợ t.

Dân Bị u Lindbergh nói ở Hợ Viợ n: “Đợ luợ t này thành lập cái “trust” khợ ng lợ nhợ t trên thợ giợ i. Khi mà T.T. ký cái đợ luợ t này (thành Luợ t), thì cái chánh phợ vô hình cớ a Mãnh Lợc Tiển Tợ số đợc hợ p-pháp-hóa. Dân chúng có thợ không biợ t chuyợ n đó ngay, nhợng mà rợ i số biợ t đợc chuyợ n chợ đợc đợ i lợ i vài năm sau mà thôi”. Trong lúc đó thì báo chí [đã ở trong tay cớ a “Mãnh Lợc Tiển Tợ”] thì ca tợ ng hợ t lợ i.

Báo New York Times viợ t bợ ng chợ lợ n ở trang đợ u: “Tợ ng Thợ ng Wilson ký Đợ Luợ t Tiển Tợ Số phợ n thợ nhợ đợc tợ do và số giúp mợ i giai cấp.

H-: Thợ là con hydra đợc khai sanh là đợ a con hợ p pháp cớ a HCQHK đợ lợ n lên vợ i đợ t nợc?  
Đ-: Hay đúng hợ n thì phợ i nói “đợ lợ n lên vợ i đợ a em song thai”.

H-: Nói gì lợ vậy, đợ a em song-thai nào?

Đ-: Khi nhóm cớ a Nghợ Sĩ Nelson Aldrich có Ông Paul Warburg chuợ n bợ viợ t đợ luợ t FED đợ

trình cho Congress, h đã tiên đoán r ng v i s áp d ng lu t này thì C PLB s m c n FED càng ngày càng nhi u nên ph i tìm cách làm sao cho phép chánh ph đánh thu vào dân đ có ti n tr n cho FED. thì h kèm theo đ lu t FED m t Tu-Ch nh Hi n Pháp [là the Sixteenth Amendment] cho phép C PLB đánh thu income tax vào dân.

Lúc y b n vẫn c a Tu-Ch nh ch có m t trang gi y và nguyên B Lu t v thu má ch có 14 trang mà bây gi thì nó dày đ n 17,000 trang, cũng nh n c a chánh ph do FED gây ra l n lên t s không cho t i bây gi là \$8.5 trillion.

H-: B tr c đó dân không ph i đóng income tax cho CPLB sao?

Đ-: Không, tr c 1913, dân ch đóng thu income cho Ti u Bang c a mình mà thôi.

H-: Đã đ c h p-pháp-hóa r i, con hydra còn phá phách gì n a không?

Đ-: Nói là phá phách thì không h n là phá phách, nh ng khi đ c h p-pháp-hóa r i thì FED ho t đ ng tích c c h n, nên gây tai n n cho dân.

H-: Tai n n gì?

Đ-: Cu c Đ i Kh ng Ho ng [The Great Depression] năm 1930.

H-: B ng cách nào?

Đ-: B ng cách t o ra ti n “out of nothing” qua trò o-thu t “loan”. Đ khuy n khích dân vay ti n, nên FED h th p bách phân l i [% interest] thì dân ùn ùn vay loan và loan đ có ti n tiêu xài th ga. Thì nhà bank th y vào n n kinh t qu c gia m t s ti n kh ng l , t o ra m t cu c l m phát [inflation].

R i nói là đ k m h m s l m phát, thì l i si t ch t vi c cung c p ti n, thu h i các loan đ phát ra, không cho vay loan m i, thì dân thi u n ph i v i vàng bán nhà c a ru ng đ t đ tr n, nên nh ng ng i có liên h v i “Mãnh L c Ti n T [Monetary Power] có ti n mua nh ng b t đ ng s n y v i giá r m t.

Còn con cháu nh ng ng i thi u n thì tr nên vô gia c vô ngh nghi p đi lang thang th t th u ngoài đ ng nh h i M còn là 13 thu c đ a đ i th i các vua George II và vua George III, tr c ngày Cách M ng M [American Revolution] năm 1774.

Nh ng nh chánh sách “New Deal” c a T.T.Franklin D.Roosevelt (1933-1945) v T.T. th 32 c a M , và vi c l p lên cái FDIC [Federal Deposit Insurance Corporation] mà tình th tr l i yên n. Giáo s Milton Friedman, Nobel Prize v kinh t , vi t: “Nh t đ nh là FED đã gây ra cu c Đ i Kh ng Ho ng vì thu rút l i m t ph n ba [1/3] s ti n đang l u hành. t năm 1929 t i năm 1930”.

Còn Ông Louis T. McFadden Ch t ch The House Banking and Currency Commtee, thì nói:

“Cu c kh ng ho ng không ph i là b t ng ng u nhiên mà là m t vi c đ c tr l i u r t c n th n ... Nh ng ch nhà bank qu c t tìm cách đem đ n đây s th t v ng đ r i h có th tr thành

những kẻ ra lệnh cho tất cả chúng ta”

H-: Thế rồi khi đó không có Ông T.T. nào dám đóng tiền FED nữa?

Đ-: Có chứ, T.T. John F. Kennedy, (1961-1963) và T.T. tháng 35 của M. Ngày 4-th.6-1963 T.T. Kennedy ký mệnh Hành Pháp Lưu [an Executive Order số 11110] cho phép CPLB phát hành tiền mà không phải qua FED bằng cách cho phép Bộ Tài Chính The Treasury phát hành những giấy chứng nhận bạc đối với mọi loại bạc, vàng, hay là mọi dollar dựa trên bạc và bạc của Bộ [the power to issue silver certificates against any silver bullion, silver or standard silver dollars in the Treasury] Nghĩa là mệnh khi Bộ Tài Chính có trong kho mệnh ounce bạc nào, thì Bộ có quyền phát hành ra mệnh giấy bạc để lưu hành trong nền kinh tế. Nhưng vậy T.T.Kennedy đã tung ra \$4.3 tỷ dollars cho lưu hành. Thì FED bank của New York sẽ phá sản, vì dân chúng biết rằng các giấy chứng nhận bạc [silver certificates] của Chính Phủ được bạc yểm trợ [backed by silver] chứ giấy bạc của FED [Federal Reserve Notes] không có cái gì yểm trợ hết.

Lưu số 11110 nói trên còn giúp chính phủ trả hết nợ của mình mà không phải qua FED trả tiền lãi, do FED tạo ra tiền out of nothing. Tức là trên thực tế Lưu số 11110 cho CPLB quyền tạo ra tiền của mình có bạc yểm trợ, đúng theo Điều 1, Phần 8 của Hiến Pháp Hoa Kỳ. Năm tháng sau, ngày 22-th.11-1963, T.T.Kennedy bị tên Lee Harvey Oswald ám sát và tên này hai ngày sau bị Jack Ruby (Rubenstein) giết chết trong Dallas Police Station.

H-: Như thế thì phải chăng là mệnh nhóm tài phiệt cai trị xã này vì người ta hay nói: “Ai nắm được tiền là nắm được quyền” phải không?

Đ-: Tôi không dám trả lời là phải hay là không [yes or no] vì tôi không đọc được sách nào nói rõ là đã có mệnh tòa án nào kết án mệnh người nào trong giấy Mệnh Lưu Tài Chính [the Monetary Power] hay mệnh và nào trong nhóm những Nam Tộc Trộm cướp [the Robber Barons] và tôi dùng tiền của mình mua được quyền thế. Cho nên tôi xin để cho quý bạn đọc mọi người kết luận theo ý kiến của mình.

Tôi chỉ xin phép nhắc lại tôi nói của Ông Nathan Rothschild hồi năm 1838: “Để cho tôi phát hành và kiểm soát tiền của mệnh quốc gia, thì tôi cóc cần biết ai vi phạm luật pháp”, và tôi cũng xin phép nhắc lại sự phản của những vị Thông Thông đã có gan dám chết để cứu con hydra tiền tệ: T.T.Andrew Jackson bị mưu sát, T.T.Abraham Lincoln và T.T.John F.Kennedy bị ám sát.

#### ▢ Tài liệu để tham khảo:

The Web of Debt by Ellen Hodgson Brown, nxb Third Millennium, Baton Rouge, 2007  
<http://www.webofdebt.com>

The Secrets of the Federal Reserve by Eustace Mullins nxb Bankers Research Institute  
Staunton, 1993

Modern Money Mechanics published by the Federal Reserve Bank of Chicago, now out of  
print: <http://landru.i-link-2.net>

The Federal Reserve is a privately owned corporation by Thomas D. Schauf. 11-28-98 in <http://>

[/www.apfn.org/](http://www.apfn.org/)